

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 10 năm 2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Phước Công;
- Ông Ngô Văn Mừng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang: Không tham gia.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 512/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 405/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh Ba L, sinh năm 1985. (có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1987. (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã Mỹ H, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn Nguyễn Anh Ba L trình bày: ông và bà H chung sống với nhau vào năm 2008, có đăng ký kết hôn, hôn nhân do tự tìm hiểu. Vợ chồng chung sống 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn và không còn chung sống từ 2018 đến nay. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, vợ hay cờ bạc, đánh bài. Nay tình cảm không còn tôi xin ly hôn với Bà Hồ Thị H.

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Anh Tự G, sinh ngày 03.3.2009 và Nguyễn Anh Tự T, sinh ngày 10.9.2014. Khi ly hôn, ông yêu

cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: ông và bà H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Không có.

Bị đơn Bà Hồ Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng không đến tham gia tố tụng cũng như không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Anh Ba L khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn với Bà Hồ Thị H. Bà H có nơi cư trú ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bà Hồ Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Ông Nguyễn Anh Ba L và Bà Hồ Thị H là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn (giấy chứng nhận kết hôn số 258 ngày 11.12.2008 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh An Giang). Xét thấy trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm, vợ hay cờ bạc, đánh bài. Trong quá trình giải quyết bà H đã được tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà H vẫn vắng mặt không lý do. Ông Ba L vẫn cương quyết ly hôn. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Ba L.

- Về quan hệ con chung: Ông Ba L xác định vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Anh Tự G, sinh ngày 03.3.2009 và Nguyễn Anh Tự T, sinh ngày 10.9.2014. Hiện nay con chung đang sống với ông Ba L. Khi ly hôn, ông yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy con chung hiện ông Ba L nuôi dưỡng cuộc sống đã ổn định. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ghi nhận ý kiến của cháu Nguyễn Anh Tự G có nguyện vọng được ăn ở, sinh hoạt, học tập với ba là ông Ba L. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy việc giao cháu Tự G và Tự T cho ông Ba L được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, do ông Ba L không yêu cầu. Nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về quan hệ nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3]. Về án phí: án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Ba L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 55, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Các Điều 28, 35, 39, 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Anh Ba L.
2. *Về quan hệ hôn nhân:* ông Nguyễn Anh Ba L được ly hôn với Bà Hồ Thị H.

3. *Về quan hệ con chung:* Ông Nguyễn Anh Ba L được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Anh Tự G, sinh ngày 03.3.2009 và Nguyễn Anh Tự T, sinh ngày 10.9.2014. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Ba L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

4. *Về quan hệ tài sản chung:* Không đề cập giải quyết.

5. *Về quan hệ nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

6. *Về án phí:* Ông Nguyễn Anh Ba L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013141 ngày 04/6/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ông Ba L đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Thanh